

Số: 407/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 570/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020 giữa:

\*Nguyên đơn: Chị **Lâm Thị D**, sinh năm 1990

\*Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1983

Cùng ngụ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị D và anh Nguyễn Minh T.

2/Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a)Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị D và anh Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị D, anh T không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

b)Về con chung: Anh Nguyễn Minh T được nuôi 02 đứa con chung là cháu Nguyễn Lâm Minh H, sinh ngày 22/7/2014 và cháu Nguyễn Lâm Tâm N, sinh ngày 04/01/2016.

Chị Lâm Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị D được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau này.

c) Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không xem xét.

d) Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

đ) Về án phí hôn nhân: Chị Lâm Thị D tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001577 ngày 04/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị D được trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân :**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tam Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Bích Việt**